

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Vi điều khiển (22819202)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A506

Số SV có mặt: 32

Số bài thi: 32

Số tờ giấy thi: 32

Ng.T. Kim Ngân Đ.T. Diên NK SƯNG Lâm Quang Cường

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ấn	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121150007	Vũ Hoài Bảo	Ấn	24/07/2003	CCQ2115A	1		5,8	2,0	3,5
2	2121150032	Lê Văn	Cường	28/09/2003	CCQ2115A	1		6,5	5,0	5,6
3	2121150051	Lê Khánh	Duy	14/11/2003	CCQ2115B	1		5,0	5,0	5,0
4	2122060013	Trương Hồng	Hiếu	01/12/2004	CCQ2206A			✓		
5	2121150008	Nguyễn Văn	Hòa	20/10/2003	CCQ2115A	1		7,2	4,5	5,6
6	2121150001	Mạc Duy	Hoàng	28/07/2003	CCQ2115A	1		7,2	2,0	4,1
7	2121150013	Nguyễn Lê Đức	Hương	13/12/2003	CCQ2115A	1		7,2	4,5	5,6
8	2121150011	Hoàng Đức	Huy	09/05/2003	CCQ2115A	1		6,3	5,0	5,0
9	2122060057	Nguyễn Nhật	Huy	06/03/2004	CCQ2206B	1		6,2	4,5	5,2
10	2121150035	Nguyễn Quốc	Huy	28/02/2003	CCQ2115A	1		9,7	5,0	6,9
11	2120060043	Đồng Duy	Huỳnh	11/03/2002	CCQ2006B	1		5,5	5,0	5,2
12	2121150052	Lưu Đức	Khang	10/06/2003	CCQ2115B	1		6,8	5,5	6,0
13	2121150036	Phạm Đăng	Khoa	22/07/2003	CCQ2115B	1		8,5	5,0	6,4
14	2121150019	Trương Đình	Linh	09/07/2003	CCQ2115A	1		5,3	3,5	4,2
15	2122060062	Phan Văn	Nguyễn	16/06/2003	CCQ2206B	1		5,0	4,0	4,4
16	2121150048	Phan Thành	Nhân	18/10/2003	CCQ2115B	1		7,4	4,0	5,4
17	2121150049	Trần Danh	Nhân	27/02/2003	CCQ2115B	1		5,3	5,0	5,1
18	2122060036	Trần Văn	Phú	26/05/2004	CCQ2206B	1		9,4	4,0	6,2
19	2121150037	Đào Minh	Phước	29/06/2002	CCQ2115B	1		8,0	5,0	6,2
20	2121150020	Đặng Minh	Phương	15/11/2003	CCQ2115A	1		8,5	2,5	4,9
21	2120060061	Hỷ Phú	Quyền	25/07/2002	CCQ2006B	1		5,5	5,0	5,2
22	2122140019	Nguyễn Công	Tây	21/05/2003	CCQ2206A			✓		
23	2121150047	Đào Duy	Thái	24/11/2003	CCQ2115B	1		9,0	4,0	6,0
24	2121150038	Võ Chiến	Thắng	08/04/2003	CCQ2115B	1		6,8	5,5	6,0
25	2121150045	Võ Quốc	Thắng	30/11/2003	CCQ2115B	1		5,5	3,5	4,3
26	2122060042	Trần Văn	Thanh	15/08/2004	CCQ2206B			✓		
27	2121150042	Đỗ Thành	Thi	17/07/2002	CCQ2115B	1		6,2	3,5	4,6
28	2122150085	Võ Đức	Thịnh	16/11/2004	CCQ2215D	1		6,2	5,0	5,5

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Vi điều khiển (22819202)

Ngày thi: 09/11/2023

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A506

Số SV có mặt: 32

Số bài thi: 32

Số tờ giấy thi: 32

Nguyễn Văn Ngân

Đ.T. Diêu

Nguyễn Văn Ngân

L.Q. Chuyền

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2121150021	Nguyễn Kim Tiến	15/09/2003	CCQ2115A	1	Tiến	2,5	1,5	1,9
30	2121150041	Nguyễn Hữu Tôn	14/12/2003	CCQ2115B	1	Tôn	5,8	3,5	4,4
31	2122060020	Kiều Đức Trí	01/05/2004	CCQ2206A			✓		
32	2121150050	Nguyễn Trung Trí	31/12/2003	CCQ2115B	1	Trí	9,0	4,5	6,3
33	2121150028	Phùng Ninh Anh Trí	02/11/2003	CCQ2115A	1	Trí	5,0	5,0	5,0
34	2121150010	Nguyễn Quốc Văn	01/12/2003	CCQ2115A	1	Văn	7,8	6,0	6,7
35	2120150055	Trần Văn Vàng	29/05/2002	CCQ2015B			6,8		
36	2121150053	Trần Trung Vinh	23/05/2003	CCQ2115B	1	Vinh	9,0	4,0	6,0
37	2121150015	Trần Xuân Vũ	27/08/2003	CCQ2115A	1	Vũ	9,3	4,0	6,1